

Số: 73/KH-UBND

Võ Nhai, ngày 06 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng công chức cấp xã huyện Võ Nhai năm 2022

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách xã;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức cấp xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 07/01/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 28/5/2020 của UBND tỉnh Thái Nguyên quy định tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngành đào tạo, việc bố trí tăng thêm đối với chức danh công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy chế tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày 22/02/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc giao số lượng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên về việc giao số lượng công chức xã, thị trấn tăng thêm đối với các xã, thị trấn thuộc huyện Võ Nhai;

Căn cứ Hướng dẫn số 61/HD-SNV ngày 06/7/2020 của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên về thực hiện Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 28/5/2020 của UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngành đào tạo, việc bố trí tăng thêm đối với chức danh công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Thông báo số 417-TB/HU ngày 19/01/2022 của Thường trực Huyện ủy Võ Nhai về việc tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022; Thông báo số 429-TB/HU ngày 15/02/2022 của Thường trực Huyện ủy Võ Nhai về việc bổ sung chỉ tiêu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022; Thông báo số 440a-TB/HU ngày 18/3/2022 của Thường trực Huyện ủy Võ Nhai về việc bổ sung chỉ tiêu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022;

Căn cứ Công văn số 323/SNV-XDCQ&CTTN ngày 02/3/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên về việc tuyển dụng công chức cấp xã huyện Võ Nhai năm 2022; Công văn số 416/SNV-XDCQ&CTTN ngày 14/3/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên về việc tuyển dụng bổ sung công chức cấp xã năm 2022;

Căn cứ số lượng công chức theo từng chức danh được giao, số hiện có, số còn thiếu; nhu cầu tuyển dụng công chức của UBND cấp xã thuộc huyện Võ Nhai.

UBND huyện Võ Nhai xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 nhằm bổ sung đội ngũ công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có chất lượng, trình độ chuyên môn và tiêu chuẩn chức danh theo quy định, am hiểu nghề nghiệp, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cho các xã trên địa bàn huyện để nâng cao chất lượng đội ngũ công chức xã nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao,

2. Yêu cầu

Việc tuyển dụng phải căn cứ vào chỉ tiêu biên chế, nhu cầu vị trí việc làm và phải đảm bảo nghiêm túc, dân chủ, công khai, công bằng, khách quan và đúng quy định của pháp luật.

Người có nhu cầu dự tuyển phải đủ điều kiện dự tuyển, khi trúng tuyển phải chấp hành nghiêm túc sự điều động, phân công công tác của UBND huyện.

II. PHƯƠNG THỨC VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

1. Tình hình sử dụng công chức cấp xã

- Số lượng công chức cấp xã được giao: 141 biên chế.
- Số công chức cấp xã có mặt tại thời điểm 01/02/2022: 126 công chức.

2. Chỉ tiêu cần tuyển dụng

Tổng số lượng cần tuyển dụng 15 chỉ tiêu, bao gồm các chức danh:

- Chức danh Văn phòng - thống kê: 04 chỉ tiêu;
- Chức danh Văn hóa - xã hội: 04 chỉ tiêu;
- Chức danh Tư pháp - hộ tịch: 05 chỉ tiêu;
- Chức danh Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường: 01 chỉ tiêu;
- Chức danh Tài chính - kế toán: 01 chỉ tiêu.

3. Phương thức tuyển dụng

Tuyển dụng theo hình thức xét tuyển.

III. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện chung

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển phù hợp với tiêu chuẩn chức danh công chức cấp xã.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc;
- Thuộc các đối tượng khác không được đăng ký dự tuyển theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Tiêu chuẩn dự tuyển

a) Tiêu chuẩn chung:

- Hiểu biết về lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;
- Có năng lực tổ chức vận động nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;

- Có trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, có đủ năng lực và sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác.

b) Tiêu chuẩn cụ thể:

- Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp Trung học phổ thông.

- Trình độ chuyên môn:

+ *Đối với chức danh Văn phòng - thống kê*: Tốt nghiệp Đại học trở lên các ngành: Hành chính; luật; nội vụ; quản trị nhân lực; văn phòng; thống kê; quản lý công; văn thư - lưu trữ; hoặc các chuyên ngành khác và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Văn phòng - thống kê.

+ *Đối với chức danh Văn hóa - xã hội*: Tốt nghiệp Đại học trở lên các ngành: Văn hóa; du lịch; nghệ thuật; thể dục; thể thao; thông tin; truyền thông; báo chí; tuyên truyền; lao động; xã hội; hoặc các chuyên ngành khác và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Văn hóa - xã hội.

+ *Đối với chức danh Tư pháp - hộ tịch*: Tốt nghiệp Đại học trở lên các ngành: Luật; pháp lý.

+ *Đối với chức danh Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường*: Tốt nghiệp Đại học trở lên các ngành: Quản lý đất đai; địa chính; trắc địa; bản đồ.

+ *Đối với chức danh Tài chính - kế toán*: Tốt nghiệp Đại học trở lên các ngành: Tài chính; kế toán; kiểm toán.

3. Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (Theo mẫu ban hành Kèm theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ);

- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

- Bản sao giấy khai sinh;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và bảng kết quả học tập theo yêu cầu vị trí việc làm và chức danh công chức cần tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (không nhận hồ sơ của người chưa có bằng tốt nghiệp);

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức cấp xã (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (nếu là ưu tiên dân tộc thì căn cứ vào Giấy khai sinh).

- 03 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên địa chỉ liên hệ của thí sinh;

(Tất cả các thành phần hồ sơ nêu trên được đựng trong bì hồ sơ, ngoài bì ghi đầy đủ các thông tin theo quy định).

Mỗi thí sinh chỉ được nộp 01 hồ sơ dự tuyển vào 01 chức danh công chức.

4. Lệ phí dự tuyển

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

IV. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Ủy ban nhân dân huyện thông báo công khai ít nhất 01 lần trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng và chức danh công chức cần tuyển, thời hạn và địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển.

- Thời hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày sau ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện và trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn. (Dự kiến thời gian nhận hồ sơ kể từ ngày 13/4/2022).

- Người đăng ký dự tuyển công chức phải nộp hồ sơ dự tuyển trực tiếp tại Phòng Nội vụ huyện Võ Nhai.

2. Tổ chức xét tuyển:

Việc xét tuyển được thực hiện theo 02 vòng như sau:

a) Vòng 1:

Kiểm tra văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức đã đăng ký, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 quy định tại điểm b khoản này;

Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thông báo triệu tập người dự tuyển đủ điều kiện dự phỏng vấn vòng 2;

Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập người dự tuyển được tham dự vòng 2 thì phải tổ chức thi phỏng vấn.

b) Vòng 2:

Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn của người dự tuyển. Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100. Thời gian chuẩn bị và trả lời phỏng vấn của mỗi thí sinh không quá 30 phút. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không chuyên trách ở xã từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 phải đạt từ 50 điểm trở lên;
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

4. Hồ sơ sau khi trúng tuyển

Sau khi trúng tuyển, người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển, bổ sung vào hồ sơ dự tuyển các thành phần như sau:

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế đủ điều kiện cấp và trong thời hạn sử dụng theo quy định;
- Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ

Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022, có trách nhiệm tham mưu triển khai thực hiện tuyển dụng công chức cấp xã

theo kế hoạch, đảm bảo đúng quy định của pháp luật; xây dựng dự trù kinh phí tuyển dụng, đảm bảo các điều kiện cần thiết khác trong kỳ tuyển dụng.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Thẩm định dự trù kinh phí tuyển dụng; tham mưu bố trí kinh phí để tổ chức tuyển dụng thực hiện có hiệu quả; hướng dẫn thu chi, quyết toán kinh phí tuyển dụng đúng quy định.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện

Bố trí các điều kiện vật chất như: Hội trường, phòng họp, máy photocopy và các điều kiện khác phục vụ trong quá trình tuyển dụng công chức cấp xã.

4. Trung tâm Văn hóa, Thể thao - Truyền thông huyện

Có trách nhiệm thông báo Kế hoạch tuyển dụng trên sóng phát thanh của huyện; đăng tải nội dung Kế hoạch này và các thông báo của Hội đồng tuyển dụng trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

5. Trung tâm Y tế huyện Võ Nhai

Phân công nhân viên y tế chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phục vụ trong thời gian thực hiện phỏng vấn.

6. Công an huyện

Xây dựng kế hoạch đảm bảo bảo đảm an ninh, an toàn trật tự cho kỳ tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 của UBND huyện.

7. UBND các xã, thị trấn

Có trách nhiệm thực hiện công khai các kế hoạch, thông báo của Hội đồng tuyển dụng huyện, phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch tuyển dụng; tiếp nhận, bố trí công tác cho công chức sau khi có Quyết định tuyển dụng, phân công công tác của Chủ tịch UBND huyện.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 của UBND huyện Võ Nhai. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc các nội dung trong Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Phòng Nội vụ (Cơ quan Thường trực Hội đồng tuyển dụng của huyện) để cùng phối hợp giải quyết. /

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện;
- Công an huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

Nguyễn

CHỦ TỊCH

Sen

Bùi Thị Sen